TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025, giữa người yêu cầu:

1. Chị N T K N, sinh năm 1979; Chỗ ở: Căn hộ 6 tầng 21 Tòa nhà CT(P1) Chung cư IP, số 360 đường GP, PL, TX, Hà Nội.

2. Anh N T H, sinh năm 1978; HKTT: P107 C1 phường GB, quận HM, Hà Nội; Chỗ ở: Số 5 ngõ 140/48 ĐT, phường VH, HM, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào có ý kiến thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T K N và anh N T H.

- *Về nuôi con chung*: Chị N T K N và anh N T H có 02 con chung cháu NDVH (nam) sinh ngày 13/9/2005 và cháu NDVH (nam) sinh ngày 28/10/2010. Ly hôn, con chung cháu H đã trưởng thành đủ 18 tuổi không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, giao cho chị N là người trực tiếp nuôi cháu H và anh H cấp dưỡng nuôi con chung cháu H 4 triệu đồng/tháng, hạn cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh N T H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về chia tài sản chung **(**Động sản và bất động sản): Chị N T K N và anh N T H, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Toà không xét.

*- **Về nợ*****:** Chị N T K N và anh N T H không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí**:** Chị N T K N và anh N T H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Chị N T K N và anh N T H đã nộp tại biên lai số 0036877 ngày 02.01.2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- UBND phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN